

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP & DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI KHẢI PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP & DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI KHẢI PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHAI PHAT CONSTRUCTION & TRADING SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KHAI PHAT CTS JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 3703272725

3. Ngày thành lập: 12/12/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

60/8 Đường ống nước thô, Khu phố Tân Hòa, Phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0967 496 737

Fax:

Email: khaiphats25@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo NĐ 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221(Chính)
2.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa công trình cấp, thoát nước, xử lý môi trường.	4222
3.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
4.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
5.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa công trình dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp.	4299
6.	Xây dựng nhà để ở	4101
7.	Xây dựng nhà không để ở	4102
8.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329

10.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Thi công, lắp đặt hệ thống điện, cơ điện, cơ điện lạnh cho các công trình dân dụng và công nghiệp; Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy.	4321
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
13.	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa công trình giao thông đường sắt.	4211
14.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa công trình giao thông đường bộ.	4212
15.	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa công trình thủy lợi.	4291
16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội - ngoại thất công trình. Thiết kế đồ họa.	7410
18.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến. Bán buôn xi măng. Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi. Bán buôn kính xây dựng. Bán buôn sơn, vécni. Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh. Bán buôn đồ ngũ kim. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vật liệu trang trí nội, ngoại thất các loại.	4649
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, phụ tùng thiết bị điện, thiết bị điện lạnh, thiết bị phòng cháy chữa cháy; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
23.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, nhôm (trừ mua bán vàng miếng)	4662
24.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác các loại khoáng sản khác (không hoạt động tại trụ sở)	0899
25.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810

26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay. Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa. Hoạt động của các đại lý làm thủ tục hải quan. Hoạt động dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển	5229
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
29.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
30.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác	5210
32.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	6820
33.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc và tư vấn; Thiết kế tổng thể mặt bằng xây dựng công trình; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế nội ngoại thất công trình dân dụng; Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế hệ thống điện dân dụng và công nghiệp; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp; Hoạt động đo đạc bản đồ; Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Tư vấn xây dựng	7110
34.	Cho thuê xe có động cơ	7710
35.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
36.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
37.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (trừ xông hơi khử trùng)	8129
38.	Quảng cáo	7310
39.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
40.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ bán buôn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)	4669
41.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
42.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
43.	Đại lý du lịch	7911

44.	Điều hành tua du lịch	7912
45.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
46.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
48.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
49.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. **Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THI TRÀ MY	379/82 Thống Nhất, Phường 11, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	042196000066	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		

2	TRẦN NHẬT KHÁNH	596/11 Khu phố Tân Hòa, Phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	15,000	042092003071	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	750.000.000	15,000		
3	TRẦN ANH KHUƠNG	60/8 Khu phố Tân Hòa, Phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	275.000	2.750.000.000	55,000	042072000092	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	275.000	2.750.000.000	55,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ TRÀ MY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/06/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 042196000066

Ngày cấp: 17/06/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 20/34/4/1A Khu phố 3, Phường Bình Chiểu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 379/82 Thống Nhất, Phường 11, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương